HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
KHOA GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG
VÀ NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần bằng tiếng Việt: Phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn

Tên học phần bằng tiếng Anh: Methods of Social and human sciences research

Mã học phần: TG1004

Loại môn học: Cơ bản - Kiến thức giáo dục đại cương

Số tín chỉ: 2.0 tín chỉ (Lý thuyết 1 : Thực hành 1).

Số tiết học: 45 tiết (trong đó tiết lý thuyết: 15; tiết thực hành:30).

Loại học phần: *bắt buộc*

Nơi tiến hành môn học: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Thời gian học: Học kỳ *(3,4)*

Môn học tiên quyết: *TH01001*

Các yêu cầu khác đối với học phần: *Không*

Bộ môn/Khoa phụ trách: Khoa Giáo dục đại cương và Nghiệp vụ sư phạm

Văn phòng khoa: Tầng 6, nhà A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Người phụ trách: TS. Phan Thị Thanh Hải

Điện thoại, email: 0983574454, phanthanhhai.hvbctt@gmail.com

Các giảng viên tham gia giảng dạy

1. Tiến sĩ Phan Thị Thanh Hải, Điện thoại: 0983574454
   Email: phanthanhhai.hvbctt@gmail.com
2. Tiến sĩ Bùi Thị Minh Hải, Điện thoại: 0982.053.056
   Email: minhhaiajc@gmail.com
3. Tiến sĩ Lê Thị Anh, Điện thoại: 0989136134
   Email: lethianhnv@gmail.com
4. Thạc sĩ Lê Thành Khôi, Điện thoại: 0988674348
   Email: lethanhkhoi@gmail.com

2. Mục tiêu của học phần

2.1. Mục tiêu chung:

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có kiến thức, kỹ năng và phẩm chất cần thiết hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu, giảng dạy và tham gia quản lý khoa học. Cụ thể là:

Sinh viên nắm được một cách cơ bản và hệ thống bản chất, đặc điểm, yêu cầu triển khai nghiên cứu một đề tài khoa học; Có khả năng vận dụng và kỹ năng cần thiết để chủ động, độc lập đề xuất, triển khai nghiên cứu một đề tài thuộc lĩnh vực chuyên môn.

Sinh viên có hứng thú, yêu thích khoa học; có thái độ tích cực trong nghiên cứu khoa học. Có tác phong, tinh thần làm việc khoa học.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- *Về kiến thức*

Sinh viên nắm được một cách cơ bản và hệ thống bản chất, đặc điểm, yêu cầu triển khai nghiên cứu một đề tài khoa học thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn; Có khả năng vận dụng để chủ động, độc lập đề xuất, triển khai nghiên cứu một đề tài thuộc lĩnh vực chuyên môn.

- *Về kỹ năng*

+ Có khả năng phát hiện và lựa chọn vấn đề khoa học.

+ Xây dựng bản thuyết minh đề cương nghiên cứu một đề tài, lên kế hoạch và triển khai nghiên cứu.

+ Sử dụng được phương pháp thu thập và xử lý thông tin cho một đề tài nghiên cứu.

+ Thực hiện được tiểu luận, đề tài khoa học sinh viên và khóa luận tốt nghiệp.

- *Mức tự chủ và trách nhiệm*

+ Có hứng thú học môn phương pháp nghiên cứu khoa học, yêu thích khám phá khoa học;

+ Có thái độ tích cực trong nghiên cứu khoa học. Có tác phong, tinh thần làm việc khoa học.

+ Có ý thức vận dụng những hiểu biết của môn phương pháp nghiên cứu khoa học để thực hiện tốt nhiệm vụ học tập và nghiên cứu.

3. Chuẩn đầu ra của học phần

CL01 Hiểu bản chất của khoa học, nghiên cứu khoa học và đặc điểm, yêu cầu nghiên cứu lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn; phương pháp nghiên cứu khoa học; quy trình triển khai nghiên cứu một đề tài khoa học

CL02 Vận dụng để xây dựng cơ sở lý thuyết, bản thuyết minh đề cương nghiên cứu một đề tài khoa học, xác định hệ thống phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu một đề tài nghiên cứu khoa học; Sử dụng các phương pháp, kỹ thuật nghiên cứu trong một triển khai một đề tài thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn.

CL03 Phân tích, đánh giá và phản biện khi tham gia các hoạt động khoa học.

CL04 Có kỹ năng trình bày, bảo vệ được công trình nghiên cứu khoa học

CL05 Có thái độ tích cực trong nghiên cứu và tác phong làm việc khoa học, chuyên nghiệp.

4. Nội dung học phần và lịch trình giảng dạy

TT	Tuần	Nội dung	Số tiết					Tự học	CĐR học phần
			Lý thuyết		Thực hành				
			Trực tiếp	Trực tuyến	PLT	PTH	Thực địa/ trực tuyến		
1	1	Chương 1: Nhập môn phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn Chương 2: Vấn đề nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu	3 2	0	0	0	0		1, 5 1,5
2	2	Chương 2: Vấn đề nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu (tiếp)					5		1,2,5
3	3	Chương 3: Đề tài nghiên cứu khoa học	5						2,3,4, 5

4	4	Chương 3: Đề tài nghiên cứu khoa học (tiếp)			5				2,3,4, 5
5	5	Chương 3: Đề tài nghiên cứu khoa học (tiếp)			5				2,3,4, 5
6	6	Chương 4: Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học		5					1,2,3, 4,5
7	7	Chương 4: Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học (tiếp)					5		1,2,3, 4,5
8	8	Chương 4: Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học (Tiếp)			5				1,2,3, 4,5
9	9	Chương 4: Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học (Tiếp)			5				1,2,3, 4,5
		Tổng	**10**	**5**	**20**		**10**		

5. Ma trận liên kết giữa nội dung chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CLOs	**PLOs**													
	1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**	**14**
CLO1														
CLO2														

CLO3														
CLO4														
CL05														
Tổng hợp học phần														

6. Phương pháp dạy

Ma trận giữa phương pháp dạy với chuẩn đầu ra của học phần

Phương pháp dạy	**CLOs**				
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Giảng lý thuyết	X		X		
Hỏi đáp	X	X	X	X	X
Phỏng vấn nhanh	X	X	X	X	X
Thảo luận nhóm, chuyên đề	X	X	X	X	
Giải quyết vấn đề		X	X	X	X
Bài tập thực hành		X	X		

7. Phương pháp học

Ma trận giữa phương pháp học với chuẩn đầu ra của học phần

Phương pháp học	**CLOs**				
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Giảng lý thuyết	X		X	X	
Nghiên cứu tài liệu	X	X	X	X	x
Nghe giảng và ghi chép	X		X		
Tự học	X	X	X	X	x
Lập sơ đồ tư duy	X	X			
Làm việc nhóm	X	X	X	X	
Giải quyết tình huống	X	X	X	X	

8. Phương pháp kiểm tra, đánh giá

- Quy định về kiểm tra, đánh giá/ thi kết thúc học phần: Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn

đến một chữ số thập phân. Điểm học phần được làm tròn đến một chữ số thập phân, được chuyển thành thang điểm 4 và điểm chữ theo quy định tại điều 12; điểm trung bình chung học kỳ, điểm trung bình chung năm học và điểm trung bình chung tích luỹ được tính theo công thức và cách thức quy định tại Điều 15 Quy định đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm theo Quyết định số 1111/QĐ-HVBCTT-ĐT ngày 12/3/2022 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

- Quy định về trọng số điểm: Đánh giá quá trình 20%, đánh giá giữa kỳ 30%, đánh giá cuối kỳ 50%

- Quy định về hình thức thi/kiểm tra, đánh giá: Thi tự luận

Thành phần đánh giá	Hình thức đánh giá	Trọng số
Đánh giá quá trình	Điểm danh chuyên cần, kiểm tra bài tập về nhà, quan sát các hoạt động học tập của sinh viên, kết quả tự học	20%
Đánh giá giữa kỳ	Bài tập lớn, Thuyết trình	30%
Đánh giá cuối kỳ	Thi tự luận viết	50%

9. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tham dự đầy đủ các buổi học. Sinh viên nghỉ học quá 25% thời lượng các tiết học lý thuyết, vắng các tiết học thực hành; điểm đánh giá ý thức học tập, điểm kiểm tra giữa kỳ đạt dưới 4 điểm sẽ không được phép tham dự thi/kiểm tra hết môn học.

- Tích cực tự học, chuẩn bị bài mới, tham gia thảo luận trên lớp.

- Làm bài và nộp bài kiểm tra theo đúng cách thức, thời hạn quy định. Nếu nộp muộn phải xin phép giảng viên và phải có lý do chính đáng. Sinh viên nộp bài muộn không có lý do sẽ bị trừ 50% điểm/ngày nộp muộn. Không vi phạm quy tắc về đạo văn.

- Tuân thủ theo đúng các quy định trong Quy chế đào tạo của Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

10. Học liệu tham khảo

10.1. Học liệu bắt buộc

1) *Phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn*, giáo trình in sách năm 2020, Bộ môn Phương pháp luận nghiên cứu khoa học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

2) *Bài tập thực hành phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn*, tài liệu lưu hành nội bộ 2018, Bộ môn Phương pháp luận nghiên cứu khoa học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

10.2. Học liệu tham khảo:

1) Hoàng Anh [2013], Phương pháp luận nghiên cứu khoa học, giáo trình dành cho học viên cao học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền (lưu hành nội bộ).
2) Vũ Cao Đàm [1996], Phương pháp luận nghiên cứu khoa học, Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật, Hà Nội.
3) Đỗ Công Tuấn [2001], Danh từ, thuật ngữ khoa học công nghệ và khoa học về khoa học, Nhà xuất bản Khoa học & Kỹ thuật, Hà Nội.

TRƯỞNG KHOA	**GIẢNG VIÊN**
TS Trần Thị Thu Hiền	**TS Phan Thị Thanh Hải**